

**KẾ HOẠCH, NỘI DUNG THỰC HÀNH
ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM CHỮA BỆNH**

*Căn cứ Luật số: 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 Luật khám chữa bệnh
Căn cứ nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật khám chữa bệnh;*

*Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều của Luật khám chữa bệnh;*

*Căn cứ Thông tư 21/2020/TT-BYT ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y
tế hướng dẫn thực hành đề cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với
bác sĩ đa khoa. Bệnh viện xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành đề cấp chứng chỉ
hành nghề như sau:*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1 Mục tiêu chung.

Tổ chức thực hành khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng làm hồ sơ cấp giấy phép hành nghề Bác sĩ, Y sĩ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu kiến thức

- Có kiến thức cơ bản về các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế chuyên môn phù hợp với chức danh nghề nghiệp đăng ký.
- Nhận thức được các hành vi nguy cơ và các giải pháp đảm bảo an toàn người bệnh trong khám bệnh, chữa bệnh.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong Bệnh viện.

2.2. Mục tiêu thực hành:

- Đối với Y, Bác sĩ: Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho bác sĩ y khoa theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Bộ Y tế phê duyệt.

- Đối với điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y: Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Bộ Y tế phê duyệt.
- Trong thời gian thực hành chuyên môn phải được tập huấn về các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh với tổng thời lượng 20 tiết (mỗi buổi 4 tiết).

3. Yêu cầu:

- Người thực hành được khám, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.
- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.
- Người thực hành phải bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung thực hành và đảm bảo đủ thời gian thực hành theo quy định tại nghị định 96/2023/NĐ-CP.
- Phân công người hướng dẫn thực hành phải đảm bảo phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Số lượng đối tượng thực hành đơn vị tiếp nhận trong năm: *Danh sách đính kèm*

2. Thời gian học thực hành tại các khoa.

2.1. Bác sĩ đa khoa:

- Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh với chức danh Bác sĩ đa khoa là 12 tháng trong đó:
 - + Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 09 tháng tại các khoa: Khoa khám bệnh – Cấp cứu; Khoa Nội – Nhi; Khoa Ngoại tổng hợp; Liên chuyên khoa TMH – RHM – Mắt; Sản (Sản/phụ); Khoa Y học cổ truyền; Khoa Ung bướu.

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về HSCC: 03 tháng tại Khoa khám bệnh – Cấp cứu

2.2. Bác sĩ Y học cổ truyền:

- Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh với chức danh bác sĩ là 12 tháng trong đó:

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 09 tháng tại Khoa Y học cổ truyền là: 09 tháng.

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về HSCC: 03 tháng tại Khoa khám bệnh – Cấp cứu

2.3. Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt; Tai mũi họng; Mắt

- Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sĩ Răng hàm mặt; chuyên khoa TMH; chuyên khoa Mắt là 12 tháng trong đó

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 09 tháng tại Liên chuyên khoa RHM – TMH – Mắt.

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về HSCC: 03 tháng tại Khoa khám bệnh – Cấp cứu.

2.4. Bác sĩ chuyên khoa Nội; Nhi

- Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sĩ chuyên khoa Nội; chuyên khoa Nhi là 12 tháng trong đó

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 09 tháng tại khoa Nội – Nhi

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về HSCC: 03 tháng tại Khoa khám bệnh – Cấp cứu

2.5. Bác sĩ chuyên khoa Ngoại:

- Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh với chức danh bác sĩ chuyên khoa Ngoại là 12 tháng trong đó:

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 09 tháng tại khoa Ngoại tổng hợp.

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về HSCC: 03 tháng tại Khoa khám bệnh – Cấp cứu.

2.6. Bác sĩ chuyên khoa Phụ sản:

- Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh với chức danh bác sĩ chuyên khoa Phụ sản là 12 tháng trong đó:

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 09 tháng tại khoa Sản

+ Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về HSCC: 03 tháng tại Khoa khám bệnh – Cấp cứu

2.7. Y sĩ đa khoa:

- Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh với chức danh là Y sĩ là 09 tháng trong đó:
 - + Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 06 tháng tại các Khoa khám bệnh, chữa bệnh.
 - + Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về HSCC: 03 tháng tại Khoa khám bệnh – Cấp cứu

2.8. Y sĩ y Y học cổ truyền:

- Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh với chức danh là Y sĩ là 09 tháng trong đó:
 - + Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 06 tháng tại khoa Y học cổ truyền.
 - + Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về HSCC: 03 tháng tại Khoa khám bệnh – Cấp cứu

2.9. Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y:

- Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh với chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y là 06 tháng trong đó:
 - + Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 05 tháng tại các khoa: Khoa khám bệnh – Cấp cứu; Khoa Nội – Nhi; Khoa Ngoại tổng hợp; Liên chuyên khoa TMH – RHM – Mắt; Khoa Y học cổ truyền; Khoa Ung bướu; Sản.
 - + Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về HSCC: 01 tháng tại khoa Khám bệnh – Cấp cứu.

3. Danh sách NVYT tham gia hướng dẫn thực hành: *Danh sách đính kèm*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ:

- Xây dựng kế hoạch và nội dung hướng dẫn thực hành cho người học thực hành kết thúc thời gian học thực hành.
- Tập huấn các nội dung liên quan đến quy chế chuyên môn.
- Lập danh sách NVYT tham gia hướng dẫn thực hành và phân công người hướng dẫn thực hành.

- Giới thiệu người học thực hành với khoa phòng và người hướng dẫn thực hành theo quyết định
- Đầu mỗi tiếp nhận và hướng dẫn người thực hành làm hồ sơ và tổng hợp danh sách người thực hành gửi Sở Y tế. Tham mưu Giám đốc cấp giấy xác nhận thực hành sau khi người học thực hành kết thúc thời gian học thực hành.
- Xây dựng kế hoạch tập huấn, tổ chức tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời lượng là 20 tiết (mỗi buổi 4 tiết).
- Theo dõi người học thực hành tại các khoa.

2. Các khoa, phòng có liên quan:

- Tiếp nhận người hướng dẫn thực hành.
- Tạo điều kiện cho người thực hành hoàn thành nhiệm vụ và tham gia đầy đủ các buổi thực hành.

3. Người hướng dẫn thực hành.

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của đơn vị.
- Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn hoặc có lý do chính đáng khác, người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo Giám đốc.
- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành. Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.
- Theo dõi và đánh giá, nhận xét kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

4. Người thực hành.

- Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở hướng dẫn thực hành.
- Tuân thủ quy định, quy chế chuyên môn của cơ sở thực hành và tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành
- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành



- Người thực hành không được tự ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị.
Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được hướng dẫn thực hành cho phép.

Trên đây là kế hoạch hướng dẫn thực hành đối với các chức danh chuyên môn y tế của Bệnh viện đa khoa Hà Nội – Đồng Văn, đề nghị các khoa phòng, các cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo)
- Ban giám đốc Bệnh viện;
- Các khoa phòng;
- Lưu: VT, KHTH



GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Lương Văn Thiện